

Bản án số: 63/2019/HS-ST
Ngày 11/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Pho

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Ngọc Phượng;

Ông Nguyễn Văn Thập.

- Thư ký phiên tòa: Bà Rô Lan Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

A H, sinh ngày 15/7/1994 tại tỉnh Kon Tum; nơi cư trú: Thôn K, xã V, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Bana; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông A H1 và bà Y G; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giam từ ngày 21/5/2019 cho đến nay, có mặt.

- Người bị hại: Anh Võ Duy K, sinh năm 1995; (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn P, xã V, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Đặng Hồng Thị Thu S, sinh năm 1975 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn P, xã V, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 02/3/2019, do không có tiền tiêu xài nên A H đi tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đến thôn Thanh Trung, Phường Ngô Mỹ, thành phố Kon Tum thì thấy 01 xe mô tô Yamaha Sirius màu đen bạc, biển kiểm soát (BKS) 82H1-9321 do anh Võ Duy K quản lý, sử dụng dựng ở rừng cao su không ai trông giữ (Giấy đăng ký xe mô tô tên chủ xe: Đặng Hồng Thị Thu S, chị S giao xe cho con trai là anh K để có phương tiện đi lại). A H đi lại gần và dùng 01 chìa khóa mang theo sẵn gắn vào vặn mở khóa xe mô tô BKS 82H1-9231 đi về nhà tại thôn K, xã V, thành phố Kon Tum để cất giấu. Trên đường đi, A H đã tháo BKS 82H1-9231 vứt đi tại khu vực cầu gần ngã ba Trung Tín thuộc Phường Ngô Mỹ, thành phố Kon Tum.

Ngoài ra, A H còn khai nhận vào khoảng tháng 8/2017, A H đã trộm cắp 01 xe mô tô màu đỏ đen, không có BKS, số khung RLCS5C6J0GY228851, số máy 5C6J228864 tại huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, sau đó đem về nhà cất giấu và sơn lại màu xanh trắng. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra (CQ CSĐT) Công an thành phố Kon Tum đã thông báo cho CQ CSĐT Công an huyện Ngọc Hồi về vụ việc trên để tiến hành xác minh, điều tra thẩm quyền.

A H còn khai nhận thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô BKS 82K7-5576 tại khu vực nghĩa trang cây số 9 thuộc Phường Ngô Mỹ, thành phố Kon Tum vào tháng 11/2018, sau đó đem về nhà cất giấu. CQ CSĐT Công an thành phố Kon Tum đã xác định chủ đăng ký xe mô tô BKS 82K7-5576 là bà Đặng Thị L, trú tại: tổ dân phố 5, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum. Tuy nhiên, hiện nay bà Đặng Thị L không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được. CQ CSĐT Công an thành phố Kon Tum tách ra, tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Tại Bản kết luận định giá số: 38/ĐG-TS ngày 20/5/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum đã kết luận: Giá trị 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen bạc (số máy 5C63120255, số khung 6308Y120255) là 5.983.000đ (*Năm triệu, chín trăm tám mươi ba nghìn đồng*).

Bản cáo trạng số 68/CT-VKSTPKT ngày 10/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo A H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo A H từ 06 tháng tới 09 tháng tù. Về vật chứng vụ án, việc CQ CSĐT trả lại xe mô tô cho anh K là phù hợp nên không đề cập. Về trách nhiệm dân sự, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, không tự bào chữa cho hành vi của mình và không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 02/3/2019, tại thôn Thanh Trung, Phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, lợi dụng sự sơ hở của anh Võ Duy K là người được quản lý, sử dụng tài sản, A H đã lén lút chiếm đoạt xe mô tô BKS 82H1-9231 có giá trị 5.983.000đ (*Năm triệu, chín trăm tám mươi ba nghìn đồng*), bằng cách sử dụng 01 chiếc chìa khóa xe máy mang theo sẵn, gắn vào, vặn mở khóa xe mô tô. Sau khi mở khóa được, A H đã nổ máy và điều khiển xe về cất giấu tại nhà ở thôn K, xã V, thành phố Kon Tum.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cũng như vật chứng đã được thu giữ, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm. Hành vi của bị cáo A H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, cáo trạng số 68/CT-VKSTPKT ngày 10/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của người bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, xã hội tại địa phương. Vì vậy, hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử phạt mức án tương xứng với hành vi phạm tội để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, biết tôn trọng pháp luật.

[5] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, không được đi học nên nhận thức pháp luật còn hạn chế.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tài sản mà bị cáo trộm cắp đã được trả lại cho chủ sở hữu, hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[8] Về vật chứng:

[8.1] Trong quá trình điều tra, CQ CSĐT Công an thành phố Kon Tum đã thu giữ được: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Sirius màu sơn đen bạc, không có BKS, số khung 6308Y120255, số máy 5C63120255. Việc CQ CSĐT trả lại chiếc xe cho người được quyền quản lý, sử dụng xe - anh Võ Duy K là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8.2] Đối với BKS xe mô tô số 82H1-9231, bị cáo khai nhận đã vớt xuống cầu Đăk Cẩm, Phường Ngô Mỹ, thành phố Kon Tum nhưng CQ CSĐT không truy tìm được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Anh Võ Duy K đã nhận lại tài sản, đồng thời anh K và chị Đặng Hồng Thị Thu S đều không có yêu cầu về mặt trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về tình tiết khác: Bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô màu đỏ đen, không có BKS, số khung RLCS5C6J0GY228851, số máy 5C6J228864 tại huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum vào tháng 8/2017 và trộm cắp 01 xe mô tô BKS 82K7-5576 tại khu vực nghĩa trang cây số 9 thuộc Phường Ngô Mỹ, thành phố Kon Tum vào tháng 11/2018. CQ CSĐT chưa làm việc được với chủ đăng ký xe nên tách ra để tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định pháp luật là phù hợp.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo A H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015,

Xử phạt bị cáo A H **08 (Tám)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 21/5/2019.

Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30

tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Buộc bị cáo A H phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (11/10/2019) bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND thành phố Kon Tum;
- Công an thành phố Kon Tum;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh Kon Tum;
- Chi cục THA DS thành phố Kon Tum;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Pho